

Bản án số: 182/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 tháng 9 năm 2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Út.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Võ Thúy Nhị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 432/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 308/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị T; Sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 45 ngõ 451, đường LL, phường QH, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Ông Đỗ Minh Đ (Đỗ Minh Đ); Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Ấp ĐS, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 8 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Hà Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Vào ngày 26 tháng 3 năm 2014 bà Hà Thị T và ông Đỗ Minh Đ (Đỗ Minh Đ) có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CG, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 17). Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi. Bà và ông Đỗ Minh Đ không còn chung sống với nhau từ tháng 10/2019 đến nay. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đỗ Minh Đ.

Về con chung: Quá trình sống chung bà và ông Đỗ Minh Đ có 01 người con tên Đỗ Minh N, sinh ngày 02/11/2014, giới tính nam. Hiện con do bà đang trực tiếp nuôi

dưỡng, khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông Đỗ Minh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Đỗ Minh Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Đỗ Minh Đ vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của bà Hà Thị T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị T được ly hôn với ông Đỗ Minh Đ; Về con chung: Giao con chung con tên Đỗ Minh N, sinh ngày 02/11/2014, giới tính nam cho bà Hà Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đỗ Minh Đ không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa bà Hà Thị T với ông Đỗ Minh Đ được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Đỗ Minh Đ là bị đơn có nơi cư trú tại xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bà Hà Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Đỗ Minh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Hà Thị T và ông Đỗ Minh Đ.

[3] Về hôn nhân: Bà Hà Thị T với ông Đỗ Minh Đ sống chung với nhau như vợ chồng, ngày 26 tháng 3 năm 2014 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CG, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 17), do đó hôn nhân của bà Hà Thị T với ông Đỗ Minh Đ là hợp pháp. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 05 tháng 8 năm 2022, bà Hà Thị T trình bày cuộc sống chung vợ chồng của bà với ông Đỗ Minh Đ có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi. Hiện bà và ông Đỗ Minh Đ không còn chung sống với nhau từ tháng 10/2019 đến nay, do đó bà yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Minh Đ. Đối với ông Đỗ Minh Đ, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông Đỗ Minh Đ vẫn vắng mặt không lý do, không cung cấp tài liệu, lời khai và chứng cứ để phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị T nên ông Đỗ Minh Đ tự chịu hậu quả của việc không cung cấp tài liệu, chứng cứ đó.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà Hà Thị T đã gửi đơn yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Minh Đ một thời gian dài nhưng ông Đỗ Minh Đ không có ý kiến gì, điều đó cho thấy ông Đỗ Minh Đ không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bà Hà Thị T với ông Đỗ Minh Đ đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu bà Hà Thị T được ly với ông Đỗ Minh Đ.

[4] Về con chung: Bà Hà Thị T và ông Đỗ Minh Đ có 01 người con tên Đỗ Minh N, sinh ngày 02/11/2014, giới tính nam. Hiện con do bà đang trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông Đỗ Minh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình giải quyết vụ án ông Đỗ Minh Đ không có ý kiến gì về yêu cầu của bà Hà Thị T được trực tiếp nuôi con, đồng thời người con tên Đỗ Minh N, sinh ngày 02/11/2014 đến ngày xét xử đã trên 7 tuổi. Theo bản tự khai ngày 05/8/2022, Đỗ Minh N có nguyện vọng sống chung với mẹ là bà Hà Thị T. Con chung hiện do bà Hà Thị T đang nuôi dưỡng, do đó để ổn định về mặt tâm lý, cũng không làm xáo trộn đời sống của cháu Đỗ Minh N, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị T về yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Đỗ Minh N.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Hà Thị T không yêu cầu ông Đỗ Minh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình bà Hà Thị T phải chịu là 300.000 đồng. Bà Hà Thị T đã nộp tạm ứng án phí được đối trừ, chuyển thu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 212, 147, 207, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Hà Thị T với ông Đỗ Minh Đ (Đỗ Minh Đ).

2. Về con chung: Giao con tên Đỗ Minh N, sinh ngày 02/11/2014, giới tính nam cho bà Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đỗ Minh Đ (Đỗ Minh Đ) không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Bà Hà Thị T phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 08/8/2022, bà Hà Thị T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số số 0018157 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được chuyển thu khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Hà Thị T, ông Đỗ Minh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã Cẩm Giang, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
[HẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bình

